

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1110/2013/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 05 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tổ chức và hoạt động
của xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn ngày 20 tháng 4 năm 2007;

Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 09/2008/NQLT-CP-UBTWMTTQVN ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về hướng dẫn thi hành các Điều 11, Điều 14, Điều 22 và Điều 26 của Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tổ chức và hoạt động của xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1555/2009/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hoàng Anh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Tổ chức và hoạt động của xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1110/2013/QĐ-UBND

ngày 05 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tổ chức và hoạt động của các xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Xóm, tổ dân phố

1. Xóm, thôn, làng, bản... (gọi chung là xóm); xóm được tổ chức ở xã; dưới xã là xóm.

2. Tổ dân phố, khu phố, khối phố, tiểu khu... (gọi chung là tổ dân phố); tổ dân phố được tổ chức ở phường, thị trấn; dưới phường, thị trấn là tổ dân phố.

3. Xóm, tổ dân phố không phải là một cấp hành chính mà là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư có chung địa bàn cư trú trong một khu vực ở một xã, phường, thị trấn (xã, phường, thị trấn sau đây gọi chung là cấp xã); nơi thực hiện dân chủ trực tiếp và rộng rãi để phát huy các hình thức hoạt động tự quản, tổ chức nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ cấp trên giao cho.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của xóm, tổ dân phố

1. Xóm, tổ dân phố chịu sự quản lý Nhà nước trực tiếp của chính quyền cấp xã. Hoạt động của xóm, tổ dân phố phải tuân thủ pháp luật, dân chủ, công khai, minh bạch; đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền cấp xã và sự hướng dẫn, triển khai công tác của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

2. Không chia tách các xóm, tổ dân phố đang hoạt động ổn định để thành lập xóm mới, tổ dân phố mới; khuyến khích việc sáp nhập xóm, tổ dân phố để thành lập xóm mới, tổ dân phố mới nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã và nâng cao hiệu quả đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của xóm, tổ dân phố.

3. Trường hợp không đủ điều kiện để thành lập xóm mới, tổ dân phố mới theo quy định thì ghép các cụm dân cư hình thành mới vào xóm, tổ dân phố hiện có cho phù hợp, bảo đảm thuận lợi trong công tác quản lý của chính quyền cấp xã và các hoạt động của xóm, tổ dân phố.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA XÓM, TỔ DÂN PHỐ

Điều 4. Tổ chức của xóm, tổ dân phố

1. Mỗi xóm có Trưởng xóm, 01 Phó trưởng xóm và các tổ chức tự quản khác của xóm. Đối với xóm loại 1, loại 2 Phó trưởng xóm kiêm Công an viên; xóm loại 3 - xóm đặc thù Trưởng xóm kiêm Công an viên.

2. Mỗi tổ dân phố có Tổ trưởng, 01 Tổ phó tổ dân phố kiêm Công an viên (Bảo vệ dân phố) và các tổ chức tự quản khác của tổ dân phố.

Điều 5. Nội dung hoạt động của xóm, tổ dân phố

1. Cộng đồng dân cư xóm, tổ dân phố bàn và biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định những nội dung theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; bàn và quyết định trực tiếp việc thực hiện các công việc tự quản không trái với quy định của pháp luật trong việc xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, hiện đại, phát triển sản xuất, xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng, xoá đói, giảm nghèo; thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; những công việc do cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên triển khai đối với xóm, tổ dân phố; thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân đối với Nhà nước; đảm bảo đoàn kết, dân chủ, công khai, minh bạch, giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội và vệ sinh môi trường; giữ gìn và phát huy truyền thống văn hoá tốt đẹp ở địa phương; xây dựng, giữ vững và phát huy danh hiệu "Xóm văn hoá", "Tổ dân phố văn hoá"; phòng chống các tệ nạn xã hội và xoá bỏ hủ tục lạc hậu.

2. Thực hiện dân chủ ở cơ sở; xây dựng và thực hiện quy chế, hương ước, quy ước của xóm, tổ dân phố; tích cực tham gia cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư" và các phong trào, các cuộc vận động do các tổ chức chính trị - xã hội phát động.

3. Thực hiện dưới sự lãnh đạo của chi bộ xóm, tổ dân phố hoặc Đảng uỷ cấp xã hay chi bộ sinh hoạt ghép (nơi chưa có chi bộ xóm, chi bộ tổ dân phố), củng cố và duy trì hoạt động có hiệu quả của các tổ chức tự quản khác của xóm, tổ dân phố theo quy định của pháp luật.

4. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố và Phó trưởng xóm, Tổ phó tổ dân phố. Bầu, bãi nhiệm thành viên Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng ... theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

5. Thực hiện các nhiệm vụ đột xuất do cấp trên yêu cầu.

6. Các nội dung hoạt động của xóm, tổ dân phố theo quy định tại Điều này được thực hiện thông qua hội nghị của xóm, tổ dân phố.

Điều 6. Hội nghị của xóm, tổ dân phố

Hội nghị của xóm, tổ dân phố được tổ chức mỗi năm 2 lần (thời gian vào giữa năm và cuối năm); khi cần có thể họp bất thường. Thành phần hội nghị là toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong xóm, tổ dân phố. Hội nghị do Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố triệu tập và chủ trì. Hội nghị được tiến hành khi có trên 50% số cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong xóm, tổ dân phố tham dự.

Điều 7. Thẩm quyền lựa chọn hình thức để nhân dân bàn và quyết định trực tiếp hoặc biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định

1. Đối với các công việc trong phạm vi xóm, tổ dân phố

Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố sau khi thống nhất với Trưởng ban Công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố quyết định lựa chọn một trong các hình thức tổ chức họp cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình (cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình sau đây gọi chung là cử tri đại diện hộ gia đình) theo địa bàn từng xóm, tổ dân phố hoặc tổ chức phát phiếu lấy ý kiến tới cử tri đại diện hộ gia đình quy định tại Điều 11 và Điều 14 của Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn để đưa ra nhân dân ở xóm, tổ dân phố bàn và quyết định trực tiếp hoặc biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định các công việc trong phạm vi xóm, tổ dân phố, trừ việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố.

2. Đối với các công việc trong phạm vi toàn cấp xã

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định lựa chọn một trong các hình thức tổ chức họp xóm, tổ dân phố hoặc tổ chức phát phiếu lấy ý kiến tới cử tri đại diện hộ gia đình quy định tại Điều 11 và Điều 14 của Pháp lệnh Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn để đưa ra nhân dân toàn cấp xã bàn và quyết định trực tiếp hoặc biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định các công việc trong phạm vi toàn cấp xã.

Điều 8. Tổ chức họp xóm, tổ dân phố để nhân dân bàn và quyết định trực tiếp hoặc biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định

1. Đối với các công việc trong phạm vi xóm, tổ dân phố

a) Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố phối hợp với Trưởng Ban công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố tổ chức họp xóm, tổ dân phố, trừ cuộc họp để bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố;

Cuộc họp của xóm, tổ dân phố được tiến hành khi có trên 50% số cử tri đại diện hộ gia đình trong xóm, tổ dân phố tham dự;

Trường hợp xóm, tổ dân phố có trên 100 hộ gia đình, có địa bàn dân cư sống không tập trung thì có thể tổ chức các cuộc họp theo từng cụm dân cư. Mỗi cụm dân cư có từ 50 đến 70 hộ gia đình. Cuộc họp của mỗi cụm dân cư được tiến hành khi có trên 50% số cử tri đại diện hộ gia đình trong cụm dân cư tham dự. Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố tổng hợp kết quả cuộc họp ở từng cụm dân cư vào kết quả chung của toàn xóm, tổ dân phố;

b) Trình tự tổ chức cuộc họp được thực hiện như sau:

- Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố tuyên bố lý do, nêu mục đích, yêu cầu, nội dung cuộc họp; giới thiệu người làm thư ký để cuộc họp biểu quyết;

- Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố trình bày những nội dung cần đưa ra để cuộc họp xem xét;

- Những người tham gia cuộc họp thảo luận;

- Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố tổng hợp chung các ý kiến của những người tham gia cuộc họp; đề xuất phương án biểu quyết. Việc biểu quyết được thực hiện bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do cuộc họp quyết định.

c) Nếu có trên 50% tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong xóm, tổ dân phố tán thành thì kết quả cuộc họp có giá trị thi hành. Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố lập biên bản và thông báo đến các hộ gia đình trong xóm, tổ dân phố về kết quả cuộc họp;

d) Trường hợp không đạt trên 50% tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong xóm, tổ dân phố tán thành thì Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố tổ chức lại cuộc họp. Việc tổ chức lại cuộc họp thực hiện theo Khoản 1 Điều 9 quy định này.

2. Đối với các công việc trong phạm vi toàn cấp xã

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi thống nhất với Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp chỉ đạo Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố và Trưởng ban công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố tổ chức họp xóm, tổ dân phố;

b) Trình tự tổ chức cuộc họp tại các xóm, tổ dân phố thực hiện như quy định tại Khoản 1 Điều 8 quy định này;

c) Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố sau khi tổng hợp kết quả cuộc họp ở xóm, tổ dân phố, gửi kết quả đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để tổng hợp kết quả chung toàn cấp xã;

d) Trên cơ sở tổng hợp kết quả các cuộc họp từ các xóm, tổ dân phố, nếu có trên 50% tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn cấp xã tán thành thì kết quả cuộc họp ở toàn cấp xã có giá trị thi hành. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã lập biên bản xác nhận kết quả họp của toàn cấp xã và thông báo bằng văn bản đến các Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố để thông báo đến các hộ gia đình trong xóm, tổ dân phố;

đ) Trường hợp không được trên 50% tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn cấp xã tán thành thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lại cuộc họp. Việc tổ chức lại cuộc họp thực hiện theo Khoản 2 Điều 9 quy định này.

Điều 9. Tổ chức lại cuộc họp xóm, tổ dân phố để bàn và quyết định trực tiếp hoặc biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định

1. Đối với các công việc trong phạm vi xóm, tổ dân phố

a) Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố phối hợp với Trưởng ban công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố tổ chức lại cuộc họp để tiếp tục bàn và quyết định trực tiếp hoặc biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định nội dung công việc mà cuộc họp trước đó chưa tán thành. Thời gian tổ chức lại cuộc họp chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày tổ chức cuộc họp trước đó;

b) Trình tự tổ chức lại cuộc họp thực hiện như trình tự tổ chức họp xóm, tổ dân phố quy định tại Khoản 1 Điều 8 quy định này;

c) Trường hợp không tổ chức lại được cuộc họp hoặc tổ chức lại mà kết quả vẫn chưa được trên 50% tổng số cử tri đại diện hộ gia đình tán thành thì Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố phối hợp với Trưởng ban công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố tổ chức phát phiếu lấy ý kiến tới cử tri đại diện hộ gia đình không dự họp để tổng hợp chung vào kết quả của cuộc họp liền trước đó. Việc kết hợp tổ chức họp xóm, tổ dân phố với tổ chức phát phiếu lấy ý kiến những cử tri không tham dự cuộc họp thực hiện theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 11 quy định này.

2. Đối với các công việc trong phạm vi toàn cấp xã

a) Sau khi tổng hợp kết quả cuộc họp ở tất cả xóm, tổ dân phố trong toàn cấp xã mà chưa được trên 50% tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn cấp xã tán thành thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã yêu cầu tổ chức lại cuộc họp ở những xóm, tổ dân phố chưa được trên 50% tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong xóm, tổ dân phố tán thành;

b) Trường hợp không tổ chức lại được cuộc họp hoặc tổ chức lại mà kết quả tổng hợp vẫn chưa được trên 50% tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn cấp xã tán thành thì tiến hành phát phiếu lấy ý kiến những cử tri đại diện hộ gia đình không tham dự họp để tổng hợp chung vào kết quả cuộc họp ở các xóm, tổ dân phố. Việc kết hợp tổ chức họp xóm, tổ dân phố với tổ chức phát phiếu lấy ý kiến những cử tri không tham dự cuộc họp thực hiện theo quy định tại Điểm b Khoản 2 của Điều 11 quy định này.

Điều 10. Tổ chức phát phiếu lấy ý kiến tới cử tri đại diện hộ gia đình để nhân dân bàn và quyết định trực tiếp hoặc biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định

1. Đối với các công việc trong phạm vi xóm, tổ dân phố

a) Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố phối hợp với Trưởng ban công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố tổ chức phát phiếu lấy ý kiến tới cử tri đại diện hộ gia đình để bàn các công việc trong phạm vi xóm, tổ dân phố, trừ việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố;

b) Trình tự tổ chức phát phiếu lấy ý kiến của cử tri đại diện hộ gia đình được thực hiện như sau:

- Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố phối hợp với Trưởng ban công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố xây dựng kế hoạch tổ chức phát phiếu lấy ý kiến; thành lập Tổ phát phiếu lấy ý kiến có từ 3 đến 5 người;

- Tổ phát phiếu lấy ý kiến trực tiếp đến từng hộ gia đình để phát phiếu cho cử tri đại diện hộ gia đình; tiến hành lấy phiếu của các cử tri đã góp ý và tổng hợp kết quả lấy ý kiến.

c) Nếu có trên 50% tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong xóm, tổ dân phố tán thành thì kết quả lấy ý kiến có giá trị thi hành. Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố lập biên bản xác nhận và thông báo đến các hộ gia đình trong xóm, tổ dân phố về kết quả lấy ý kiến.

2. Đối với các công việc trong phạm vi toàn cấp xã

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp chỉ đạo các Trưởng xóm, Tổ trưởng Tổ dân phố phối hợp với Trưởng ban công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố tổ chức phát phiếu lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình trên địa bàn từng xóm, tổ dân phố;

b) Trình tự tổ chức phát phiếu lấy ý kiến của cử tri đại diện hộ gia đình thực hiện như quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều này;

c) Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố sau khi tổng hợp kết quả phiếu lấy ý kiến ở xóm, tổ dân phố, gửi kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã để tổng hợp kết quả chung toàn cấp xã;

d) Nếu có trên 50% tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn cấp xã tán thành thì kết quả lấy ý kiến có giá trị thi hành. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã lập biên bản xác nhận kết quả và thông báo bằng văn bản đến Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố để thông báo đến các hộ gia đình trong xóm, tổ dân phố.

Điều 11. Kết hợp tổ chức họp xóm, tổ dân phố với tổ chức phát phiếu lấy ý kiến những cử tri không tham dự cuộc họp

1. Việc kết hợp tổ chức họp xóm, tổ dân phố với tổ chức phát phiếu lấy ý kiến những cử tri không tham dự cuộc họp chỉ áp dụng khi không tổ chức lại được cuộc họp hoặc sau khi đã tiến hành tổ chức lại cuộc họp mà kết quả vẫn chưa được trên 50% tổng số cử tri đại diện hộ gia đình tán thành đối với:

a) Nội dung nhân dân bàn và quyết định về chủ trương và mức đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình phúc lợi công cộng trong phạm vi cấp xã, xóm, tổ dân phố do nhân dân đóng góp toàn bộ hoặc một phần kinh phí và các công việc khác trong nội bộ cộng đồng dân cư phù hợp với quy định của pháp luật và hương ước, quy ước của xóm, tổ dân phố;

b) Những nội dung nhân dân bàn, biểu quyết: Quy ước của xóm, tổ dân phố; bầu, bãi nhiệm thành viên Ban thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng.

2. Trình tự kết hợp tổ chức họp xóm, tổ dân phố với tổ chức phát phiếu lấy ý kiến những cử tri không tham dự cuộc họp được thực hiện như sau:

a) Đối với các công việc trong phạm vi xóm, tổ dân phố

Trường hợp không tổ chức lại được cuộc họp hoặc sau khi đã tiến hành tổ chức lại cuộc họp xóm, tổ dân phố mà kết quả vẫn chưa được trên 50% tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong xóm, tổ dân phố tán thành thì Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố phối hợp với Trưởng ban công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố tổ chức phát phiếu lấy ý kiến của những cử tri đại diện hộ gia đình không tham dự cuộc họp để tổng hợp chung vào kết quả của cuộc họp liền trước đó;

Trên cơ sở tổng hợp kết quả cuộc họp và kết quả lấy ý kiến những cử tri không dự họp, nếu có trên 50% tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong xóm, tổ dân phố tán thành thì có giá trị thi hành. Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố lập biên bản xác nhận kết quả kết hợp giữa cuộc họp với phát phiếu lấy ý kiến những cử tri không dự họp và thông báo đến các hộ gia đình trong xóm, tổ dân phố.

b) Đối với các công việc trong phạm vi toàn cấp xã

Trường hợp không tổ chức lại được cuộc họp hoặc sau khi đã tiến hành tổ chức lại cuộc họp tại các xóm, tổ dân phố chưa được trên 50% tổng số cử tri đại diện hộ gia đình tán thành theo quy định tại khoản 2 Điều 9 quy định này mà kết quả tổng hợp vẫn chưa được trên 50% tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn cấp xã tán thành thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo các Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố hợp với Trưởng ban công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố tổ chức phát phiếu lấy ý kiến những cử tri không tham dự cuộc họp. Việc tổ chức lấy ý kiến những cử tri không tham dự cuộc họp được tiến hành ở tất cả các xã, tổ dân phố trên địa bàn;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp chung kết quả cuộc họp liền trước đó với kết quả lấy ý kiến những cử tri không tham dự họp ở tất cả các xóm, tổ dân phố,

nếu có trên 50% tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn cấp xã tán thành thì có giá trị thi hành;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã lập biên bản xác nhận kết quả và thông báo đến các Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố để thông báo đến các hộ gia đình trong xóm, tổ dân phố.

Điều 12. Điều kiện thành lập xóm mới, tổ dân phố mới

Việc thành lập xóm mới, tổ dân phố mới phải đảm bảo có đủ các điều kiện sau:

1. Quy mô số hộ gia đình

1.1. Đối với xóm:

- a) Ở xã thuộc Khu vực I: Mỗi xóm phải có từ 100 hộ gia đình trở lên;
- b) Ở xã thuộc Khu vực II: Mỗi xóm phải có từ 70 hộ gia đình trở lên;
- c) Ở xã thuộc Khu vực III: Mỗi xóm phải có từ 50 hộ gia đình trở lên.

1.2. Đối với tổ dân phố: Quy mô của một tổ dân phố được thành lập phải có từ 120 hộ gia đình trở lên.

Trường hợp thành lập phường, thị trấn từ xã thì chuyển các xóm hiện có của xã thành tổ dân phố thuộc phường, thị trấn.

2. Các điều kiện khác:

Xóm và tổ dân phố phải có cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và ổn định cuộc sống của người dân. Riêng đối với xóm phải đảm bảo diện tích đất ở và đất sản xuất bình quân của mỗi hộ gia đình ít nhất bằng mức bình quân chung của xã.

3. Trường hợp đặc biệt đối với các xóm, tổ dân phố nằm trong quy hoạch giải phóng mặt bằng, tái định cư, điều chỉnh địa giới hành chính, di dân... được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đã hình thành các cụm dân cư mới ở vùng biên giới, vùng núi cao, vùng sâu, vùng xa, địa hình chia cắt, giao thông đi lại khó khăn, có các điều kiện thành lập xóm, tổ dân phố mới thấp hơn quy định tại Khoản 1, Điều này nhưng không thể ghép cụm dân cư với xóm, tổ dân phố hiện có, cần phải thành lập xóm mới, tổ dân phố mới thì lập hồ sơ trình kỳ họp HĐND tỉnh xem xét quyết định theo quy định tại Điều 13 Quy định này.

Điều 13. Quy trình và hồ sơ thành lập xóm mới, tổ dân phố mới

1. Căn cứ nguyên tắc quy định tại Điều 3 và điều kiện thành lập xóm mới, tổ dân phố mới tại Điều 12 quy định này, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chủ trương thành lập xóm mới, tổ dân phố mới; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện giao Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng Đề án thành lập xóm mới, tổ dân phố mới. Nội dung chủ yếu của Đề án gồm:

- a) Sự cần thiết thành lập xóm mới, tổ dân phố mới;
- b) Tên gọi của xóm mới, tổ dân phố mới;
- c) Vị trí địa lý, ranh giới của xóm mới, tổ dân phố mới (có sơ đồ thể hiện vị trí địa lý);
- d) Dân số (số hộ gia đình, số nhân khẩu) của xóm mới, tổ dân phố mới;

đ) Diện tích tự nhiên của xóm mới, tổ dân phố mới (đối với xóm phải chi tiết số liệu về diện tích đất ở, đất sản xuất), đơn vị tính là hecta;

e) Các điều kiện khác quy định tại Khoản 2 Điều 12 quy định này;

g) Đề xuất, kiến nghị.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lấy ý kiến của toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực thành lập xóm mới, tổ dân phố mới về Đề án thành lập xóm mới, tổ dân phố mới; tổng hợp các ý kiến và lập thành biên bản lấy ý kiến về Đề án.

3. Đề án thành lập xóm mới, tổ dân phố mới nếu được trên 50% số cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực thành lập xóm mới, tổ dân phố mới tán thành thì Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh hồ sơ (kèm theo biên bản lấy ý kiến) trình Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua tại kỳ họp gần nhất. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.

4. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển đến, Ủy ban nhân dân cấp huyện có Tờ trình (kèm hồ sơ thành lập xóm mới, tổ dân phố mới của Ủy ban nhân dân cấp xã) gửi Sở Nội vụ để thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Thời hạn thẩm định của Sở Nội vụ không quá 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình và hồ sơ của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

5. Hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh gồm:

a) Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp huyện (kèm theo Tờ trình và hồ sơ thành lập xóm mới, tổ dân phố mới của Ủy ban nhân dân cấp xã trình Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều này);

b) Văn bản thẩm định của Sở Nội vụ.

6. Căn cứ vào hồ sơ trình của Ủy ban nhân dân cấp huyện và kết quả thẩm định của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét ban hành Nghị quyết thành lập xóm mới, tổ dân phố mới. Sau khi có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thành lập xóm mới, tổ dân phố mới.

Điều 14. Quy trình và hồ sơ ghép cụm dân cư vào xóm, tổ dân phố hiện có

1. Đối với trường hợp ghép cụm dân cư vào xóm, tổ dân phố hiện có theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Quy định này thì sau khi có quyết định về chủ trương của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng Đề án ghép cụm dân cư vào xóm, tổ dân phố hiện có. Nội dung chủ yếu của Đề án gồm:

a) Sự cần thiết ghép cụm dân cư vào xóm, tổ dân phố hiện có

b) Vị trí địa lý, ranh giới của xóm, tổ dân phố sau khi ghép (có sơ đồ thể hiện vị trí địa lý);

c) Dân số (số hộ gia đình, số nhân khẩu) của xóm, tổ dân phố sau khi ghép;

d) Diện tích tự nhiên của xóm, tổ dân phố sau khi ghép (đối với xóm phải chi tiết số liệu về diện tích đất ở, đất sản xuất), đơn vị tính là hecta;

đ) Đề xuất, kiến nghị.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lấy ý kiến của cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực thực hiện ghép cụm dân cư (bao gồm cụm dân cư và xóm, tổ dân phố hiện có) về Đề án ghép cụm dân cư vào xóm, tổ dân phố hiện có; tổng hợp lấy ý kiến và lập thành biên bản lấy ý kiến về Đề án.

3. Đề án ghép cụm dân cư vào xóm, tổ dân phố hiện có nếu được trên 50% số cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực thực hiện ghép cụm dân cư tán thành thì Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh hồ sơ (kèm theo biên bản lấy ý kiến) trình Hội đồng nhân dân cấp xã thông qua tại kỳ họp gần nhất. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã hoàn chỉnh hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Trường hợp Đề án chưa được trên 50% số cử tri đại diện hộ gia đình trong khu vực thực hiện ghép cụm dân cư tán thành thì Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lấy ý kiến lần thứ 2; nếu vẫn không được trên 50% số cử tri đại diện hộ gia đình tán thành thì trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày có biên bản lấy ý kiến lần thứ 2, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định.

4. Hồ sơ trình Ủy ban nhân dân cấp huyện gồm:

a) Tờ trình của Ủy ban nhân dân cấp xã;

b) Hồ sơ ghép cụm dân cư vào xóm, tổ dân phố hiện có của Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều này.

5. Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ do Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển đến, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm xem xét, thông qua và giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định việc ghép cụm dân cư vào xóm, tổ dân phố hiện có.

Chương III

TIÊU CHUẨN, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI TRƯỞNG XÓM, TỔ TRƯỞNG TỔ DÂN PHỐ VÀ PHÓ TRƯỞNG XÓM, TỔ PHÓ TỔ DÂN PHỐ

Điều 15. Tiêu chuẩn Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố và Phó trưởng xóm, Tổ phó tổ dân phố

Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố và Phó trưởng xóm, Tổ phó tổ dân phố phải là người có hộ khẩu thường trú và cư trú thường xuyên ở xóm, tổ dân phố; đủ 21 tuổi trở lên, có sức khỏe, nhiệt tình và có tinh thần trách nhiệm trong công tác; có phẩm chất chính trị và phẩm chất đạo đức tốt, được nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình gương mẫu thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương; có kiến thức văn hoá, năng lực, kinh

nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng dân cư và công việc cấp trên giao.

Điều 16. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng xóm và Tổ trưởng tổ dân phố

1. Nhiệm vụ:

a) Bảo đảm các hoạt động của xóm, tổ dân phố theo quy định tại Điều 5 và Điều 6 Quy định này;

b) Triệu tập và chủ trì hội nghị xóm, tổ dân phố;

c) Triển khai thực hiện những nội dung do cộng đồng dân cư của xóm, tổ dân phố bàn và quyết định trực tiếp; tổ chức nhân dân trong xóm, tổ dân phố thực hiện đúng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và những nhiệm vụ do cấp trên giao;

d) Vận động và tổ chức nhân dân thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; tổ chức xây dựng và thực hiện quy chế, quy ước, hương ước của xóm, tổ dân phố không trái với quy định của pháp luật;

đ) Phối hợp với Ban công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội của xóm, tổ dân phố, tổ chức nhân dân tham gia thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư", phong trào "Dân vận khéo" và các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phát động;

e) Tổ chức vận động nhân dân giữ gìn an ninh, trật tự và an toàn xã hội; phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong xóm, tổ dân phố, không để xảy ra mâu thuẫn, tranh chấp phức tạp trong nội bộ nhân dân; báo cáo kịp thời với Ủy ban nhân dân cấp xã những hành vi vi phạm pháp luật trong xóm, tổ dân phố;

g) Tập hợp, phản ánh, đề nghị chính quyền cấp xã giải quyết những kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của nhân dân trong xóm, tổ dân phố; lập biên bản về những vấn đề đã được nhân dân của xóm, tổ dân phố bàn và quyết định trực tiếp, bàn và biểu quyết đề cấp có thẩm quyền quyết định; báo cáo kết quả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;

h) Phối hợp với Trưởng ban công tác Mặt trận và trưởng các tổ chức chính trị - xã hội của xóm, tổ dân phố trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị - xã hội trong cộng đồng dân cư; đẩy mạnh hoạt động của các tổ chức tự quản (nếu có) của xóm, tổ dân phố như: Tổ dân vận, Tổ hoà giải, Tổ quần chúng bảo vệ an ninh và trật tự, Ban giám sát đầu tư của cộng đồng, Tổ bảo vệ sản xuất và các tổ chức tự quản khác theo quy định của pháp luật;

i) Hàng tháng báo cáo kết quả công tác với Ủy ban nhân dân cấp xã; sáu tháng đầu năm và cuối năm phải báo cáo công tác trước hội nghị xóm, tổ dân phố.

2. Quyền hạn:

a) Được ký hợp đồng về dịch vụ phục vụ sản xuất, xây dựng cơ sở hạ tầng và công trình phúc lợi công cộng do xóm, tổ dân phố đầu tư đã được Hội nghị xóm, tổ dân phố thông qua;

b) Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố giới thiệu Phó trưởng xóm, Tổ phó tổ dân phố giúp việc; phân công nhiệm vụ và quy định quyền hạn giải quyết công việc của Phó trưởng xóm, Tổ phó tổ dân phố; được cấp trên mời dự họp về các vấn đề liên quan;

c) Thực hiện các nhiệm vụ do cấp trên giao và các nhiệm vụ khác tại cộng đồng dân cư theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Chế độ, chính sách đối với Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố và Phó trưởng xóm, Tổ phó tổ dân phố

1. Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố và Phó trưởng xóm, Tổ phó tổ dân phố là những người hoạt động không chuyên trách ở xóm, tổ dân phố; được hưởng phụ cấp hàng tháng, mức phụ cấp do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố và Phó trưởng xóm, Tổ phó tổ dân phố được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn những kiến thức, kỹ năng cần thiết; nếu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì được biểu dương, khen thưởng; không hoàn thành nhiệm vụ, có vi phạm khuyết điểm, không được nhân dân tín nhiệm thì tùy theo mức độ sai phạm sẽ bị miễn nhiệm, bãi nhiệm hoặc truy cứu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

Chương IV

BẦU, MIỄN NHIỆM, BÃI NHIỆM TRƯỞNG XÓM, TỔ TRƯỞNG TỔ DÂN PHỐ VÀ PHÓ TRƯỞNG XÓM, TỔ PHÓ TỔ DÂN PHỐ

Điều 18. Quy trình bầu Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố

1. Công tác chuẩn bị

1.1. Chậm nhất 20 ngày trước ngày bầu cử (do miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố thì ngày bầu cử được tính chậm nhất sau 20 ngày tính từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định công nhận kết quả miễn nhiệm, bãi nhiệm), Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định công bố ngày bầu cử Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố; chủ trì phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp xây dựng kế hoạch, hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức triển khai kế hoạch bầu cử.

1.2. Chậm nhất 15 ngày trước ngày bầu cử, Trưởng ban công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố tổ chức hội nghị Ban công tác dự kiến danh sách người ứng cử Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố; báo cáo với Chi ủy Chi bộ xóm, tổ dân phố để thống nhất danh sách người ứng cử (từ 1 - 2 người).

1.3. Chậm nhất 10 ngày trước ngày bầu cử, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định thành lập Tổ bầu cử (gồm Tổ trưởng là Trưởng Ban công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố; thư ký và các thành viên khác là đại diện một số đoàn thể chính trị - xã hội và đại diện cử tri xóm, tổ dân phố); quyết định về nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử; quyết định thành phần cử tri: là toàn thể cử tri hoặc cử tri đại diện hộ gia đình

tham gia bầu cử Trưởng xóm. Các quyết định này phải được thông báo đến nhân dân ở xóm, tổ dân phố chậm nhất 07 ngày trước ngày bầu cử.

2. Tổ chức bầu cử

Tùy theo điều kiện của từng địa phương mà việc bầu Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố có thể tổ chức kết hợp tại hội nghị xóm, tổ dân phố hoặc tổ chức thành cuộc bầu cử riêng.

Trường hợp tổ chức thành cuộc bầu cử riêng, Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn quy trình, thủ tục của cuộc bầu cử Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố ở địa phương mình phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Bầu cử Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố tại hội nghị xóm, Tổ dân phố.

3.1. Tổ trưởng tổ bầu cử chủ trì hội nghị bầu cử Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố

Hội nghị bầu Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố được tiến hành khi có trên 50% số cử tri đại diện hộ gia đình trong xóm tới dự.

3.2. Việc bầu cử Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố thực hiện theo trình tự sau đây:

a) Tổ trưởng tổ bầu cử đọc quyết định công bố ngày tổ chức bầu cử; quyết định thành lập; quyết định về nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ bầu cử; quyết định thành phần cử tri tham gia bầu cử.

b) Tổ trưởng tổ bầu cử quyết định việc đề Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố đương nhiệm báo cáo kết quả công tác nhiệm kỳ vừa qua trước hội nghị cử tri; hội nghị cử tri thảo luận về công tác nhiệm kỳ vừa qua của Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố;

c) Tổ trưởng tổ bầu cử nêu tiêu chuẩn của Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố;

d) Đại diện Ban Công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố giới thiệu danh sách những người ra ứng cử Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố do Ban Công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố đề cử và Chi uỷ Chi bộ xóm, tổ dân phố thống nhất danh sách người ứng cử (từ 1 - 2 người). Tại hội nghị này cử tri có thể tự ứng cử hoặc giới thiệu người ứng cử.

đ) Hội nghị thảo luận, cho ý kiến về những người ứng cử. Trên cơ sở ý kiến của cử tri, Tổ bầu cử ấn định danh sách những người ứng cử để hội nghị biểu quyết. Việc biểu quyết số lượng và danh sách những người ứng cử được thực hiện bằng hình thức giơ tay và có giá trị khi có trên 50% số đại diện hộ gia đình tham dự hội nghị tán thành;

e) Tiến hành bầu Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố

- Việc bầu cử có thể bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do hội nghị quyết định;

- Nếu bầu bằng hình thức giơ tay, Tổ bầu cử trực tiếp đếm số biểu quyết. Nếu bầu bằng hình thức bỏ phiếu kín, Tổ bầu cử làm nhiệm vụ kiểm phiếu và tiến hành kiểm phiếu tại nơi bỏ phiếu ngay sau khi kết thúc cuộc bỏ phiếu; mời đại diện cử tri không phải là người ứng cử có mặt tại đây chứng kiến việc kiểm phiếu.

Kiểm phiếu xong, Tổ bầu cử lập biên bản kiểm phiếu (lập thành 03 bản có đầy đủ chữ ký của các thành viên Tổ bầu cử). Biên bản phải ghi rõ: Tổng số cử tri đại diện hộ gia đình của xóm; số đại diện hộ gia đình tham gia hội nghị; số phiếu phát ra; số phiếu thu vào; số phiếu hợp lệ; số phiếu không hợp lệ; số phiếu và tỷ lệ bầu cho mỗi người ứng cử so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn xóm.

Người trúng cử Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố là người đạt số phiếu cao nhất và phải đạt trên 50% số phiếu bầu hợp lệ so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn xóm.

g) Tổ trưởng tổ bầu cử công bố biên bản kết quả kiểm phiếu và lập báo cáo kết quả bầu Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố gửi ngay đến Ủy ban nhân dân và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.

3.3. Trường hợp kết quả bầu không người nào đạt trên 50% số phiếu hợp lệ so với tổng cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn xóm thì tiến hành bầu cử lại. Ngày bầu cử lại do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định nhưng chậm nhất không quá 15 ngày kể từ ngày tổ chức bầu cử lần đầu.

Trường hợp bầu lại lần thứ hai mà vẫn không bầu được Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định cử Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố lâm thời để điều hành hoạt động của xóm cho đến khi bầu được Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố mới.

Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định cử Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố lâm thời, Ủy ban nhân dân cấp xã phải tổ chức bầu Trưởng xóm mới, Tổ trưởng tổ dân phố mới. Quy trình bầu Trưởng xóm mới, Tổ trưởng tổ dân phố mới thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 và Điểm 3.1, Điểm 3.2 Khoản 3 tại Điều 18 của Quy định này.

4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc (kể từ ngày nhận được báo cáo của Tổ trưởng tổ bầu cử), Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, ra quyết định công nhận người trúng cử Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố hoặc quyết định bầu cử lại; trường hợp không ra quyết định công nhận hoặc quyết định bầu cử lại thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố chính thức hoạt động khi có quyết định công nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

Điều 19. Quy trình miễn nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố

1. Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố có thể được miễn nhiệm do sức khỏe, do hoàn cảnh gia đình hoặc vì lý do khác.

2. Thủ tục, trình tự tổ chức việc miễn nhiệm:

a) Người xin miễn nhiệm phải có đơn, trong đó nêu rõ lý do của việc xin miễn nhiệm chức danh Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố gửi Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Trường hợp Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố được điều động làm công tác khác thì không cần có đơn xin miễn nhiệm.

b) Việc miễn nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố được thực hiện tại hội nghị cử tri ở xóm, tổ dân phố. Trưởng ban công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố chủ trì hội nghị miễn nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố;

Hội nghị miễn nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố được tiến hành khi có trên 50% cử tri đại diện hộ gia đình trong xóm, tổ dân phố tham dự;

c) Trình tự hội nghị miễn nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố:

- Trưởng ban công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố chủ trì hội nghị, nêu lý do, yêu cầu của hội nghị;

- Trưởng xóm trình bày lý do của việc xin miễn nhiệm;

- Hội nghị thảo luận, đánh giá quá trình hoạt động của Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố;

- Hội nghị tiến hành biểu quyết. Việc biểu quyết được thực hiện bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do hội nghị quyết định. Hội nghị cử Tổ kiểm phiếu từ 3 - 5 người để làm nhiệm vụ;

- Trường hợp có trên 50% so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình tán thành việc miễn nhiệm Trưởng xóm thì Trưởng ban công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, miễn nhiệm.

d) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo của Trưởng ban công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố. Ủy ban nhân dân cấp xã phải xem xét, ra quyết định công nhận kết quả miễn nhiệm chức danh Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định cử Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố tạm thời để điều hành hoạt động của xóm, tổ dân phố cho đến khi bầu được Trưởng xóm mới, Tổ trưởng tổ dân phố mới; trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã không ra quyết định công nhận kết quả miễn nhiệm thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

Việc bầu Trưởng xóm mới, Tổ trưởng tổ dân phố mới phải được tiến hành trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định công nhận kết quả miễn nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố. Quy trình bầu Trưởng xóm mới, Tổ trưởng tổ dân phố mới thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 18 của Quy định này.

Điều 20. Quy trình bãi nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố

1. Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố khi không còn được nhân dân tín nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quyền làm chủ của nhân dân, tham nhũng lãng phí, không phục tùng sự chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân cấp xã, vi phạm pháp luật và các quy định của cấp trên có thể bị cử tri bãi nhiệm theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc của Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp hoặc ít nhất có một phần ba tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong xóm kiến nghị;

Trên cơ sở đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc của Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp hoặc ít nhất có một phần ba tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong xóm kiến nghị thì Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định tổ chức hội nghị cử tri đại diện hộ gia đình trong xóm để xem xét bãi nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố.

Trưởng ban công tác Mặt trận xóm chủ trì hội nghị bãi nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố.

Hội nghị bãi nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố được tiến hành khi có trên 50% số cử tri đại diện hộ gia đình trong xóm tham dự. Ngoài số cử tri thuộc thành phần dự hội nghị, Trưởng ban công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố mời đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp tham dự. Khách mời được phát biểu ý kiến, nhưng không được biểu quyết.

2. Thủ tục, trình tự tổ chức việc bãi nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố:

a) Trưởng ban công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố tuyên bố lý do, mục đích, yêu cầu của hội nghị;

b) Trưởng xóm trình bày bản tự kiểm điểm của mình, trong đó nêu rõ khuyết điểm, nguyên nhân khách quan và chủ quan, các biện pháp khắc phục. Trường hợp trưởng xóm không tham dự hội nghị hoặc có tham dự nhưng không trình bày bản tự kiểm điểm thì người đưa ra đề xuất việc bãi nhiệm trình bày những khuyết điểm của Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố;

c) Hội nghị thảo luận, góp ý kiến;

d) Hội nghị biểu quyết việc bãi nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố. Việc biểu quyết được thực hiện bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín do hội nghị quyết định. Hội nghị cử Tổ kiểm phiếu từ 3 - 5 người để làm nhiệm vụ;

Trường hợp có trên 50% so với tổng số cử tri đại diện hộ gia đình trong toàn xóm tán thành việc bãi nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố thì Trưởng ban công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố lập biên bản, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, bãi nhiệm.

đ) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả bãi nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố của Trưởng ban công tác Mặt trận xóm, tổ dân phố. Ủy ban nhân dân cấp xã phải xem xét, ra quyết định công nhận kết quả bãi nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định cử Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố tạm thời để điều hành hoạt động của xóm cho đến khi bầu được Trưởng xóm mới, Tổ trưởng tổ dân phố mới; trường hợp Ủy ban nhân dân cấp xã không ra quyết định công nhận kết quả miễn nhiệm thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

Việc bầu Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố mới phải được tiến hành trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định công nhận kết quả bãi nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố. Quy trình bầu Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố mới thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều 18 của Quy định này.

Quy trình bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Phó trưởng xóm, Tổ phó tổ dân phố thực hiện như đối với Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố.

Điều 21. Nhiệm kỳ của Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố và Phó trưởng xóm, Tổ phó tổ dân phố

1. Trưởng xóm và Tổ trưởng tổ dân phố có nhiệm kỳ là hai năm rưỡi. Trường hợp thành lập xóm mới, tổ dân phố mới hoặc khuyết Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ định Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố lâm thời hoạt động cho đến khi cử cử tri hoặc cử cử tri đại diện hộ gia đình của xóm, tổ dân phố

bầu được Trưởng xóm mới, Tổ trưởng tổ dân phố mới trong thời hạn không quá 6 tháng kể từ ngày có quyết định chỉ định Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố lâm thời;

2. Nhiệm kỳ của Phó trưởng xóm, Tổ phó tổ dân phố thực hiện theo nhiệm kỳ của Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố.

3. Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố và Phó trưởng xóm, Tổ phó tổ dân phố do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận.

Chương V

CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 22. Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố có các mối quan hệ công tác sau:

1. Với Ủy ban nhân dân cấp xã: Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố chịu sự chỉ đạo trực tiếp, toàn diện về các mặt công tác của Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn mình phụ trách.

2. Với Chi bộ xóm, chi bộ tổ dân phố: Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố chịu sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng.

3. Với đại biểu Hội đồng nhân dân, Ban công tác Mặt trận: Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố chịu sự giám sát của các đại biểu Hội đồng nhân dân, Ban công tác Mặt trận.

4. Với các tổ chức đoàn thể, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế ở xóm, tổ dân phố: Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố chủ động phối, kết hợp để tổ chức, vận động nhân dân trong xóm, tổ dân phố thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của cấp trên và công việc của xóm, tổ dân phố mà hội nghị xóm, tổ dân phố đã thông qua.

5. Với các xóm, tổ dân phố khác: Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố có mối quan hệ bình đẳng, phối kết hợp cùng nhau giải quyết công việc liên quan đến xóm, tổ dân phố.

Điều 23. Các tổ chức giúp việc cho Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố

Xóm, Tổ dân phố có thể thành lập các tổ: hoà giải, an ninh, dân quân, vệ sinh môi trường.

Các tổ chức này được thành lập và giải thể theo yêu cầu thực tế của từng địa phương. Thành viên của các tổ chức này do nhân dân bầu. Hoạt động của các tổ chức nói trên do Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố chủ trì, phối hợp với Ban công tác Mặt trận quản lý và chỉ đạo:

1. Tổ quần chúng bảo vệ an ninh: Mỗi xóm, tổ dân phố thuộc xã và thị trấn thành lập 01 tổ quần chúng bảo vệ an ninh do đồng chí công an viên làm tổ trưởng.

Tổ quần chúng bảo vệ an ninh là mạng lưới hoạt động của Công an xã, thị trấn chịu sự chỉ đạo trực tiếp về chuyên môn nghiệp vụ của Công an xã, thị trấn. Những người trong tổ quần chúng bảo vệ an ninh phải là người nhiệt tình, trung thực, có sức khoẻ tốt, có trình độ văn hoá, khả năng nắm bắt tình hình và am hiểu chủ trương,

chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để giúp Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố giải quyết những vấn đề phức tạp xảy ra trên địa bàn.

Mỗi tổ dân phố thuộc phường có thành viên của Ban bảo vệ dân phố (Ban Bảo vệ dân phố chịu sự lãnh đạo toàn diện của Đảng uỷ phường, sự giám sát của Hội đồng nhân dân phường, sự quản lý điều hành của Uỷ ban nhân dân phường và sự chỉ đạo hướng dẫn trực tiếp công tác của Công an phường).

2. Tổ dân quân: Mỗi xóm, tổ dân phố thành lập 01 tiểu đội hoặc 01 tổ dân quân tự vệ dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường, thị trấn, đồng thời là lực lượng tại chỗ giúp Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố thi hành nhiệm vụ khi cần thiết.

3. Tổ hoà giải: Mỗi xóm, tổ dân phố thành lập 01 tổ hoà giải có từ 03 người trở lên tùy theo quy mô xóm, do Trưởng Ban công tác Mặt trận hoặc Bí thư Chi bộ làm tổ trưởng.

Nhiệm vụ của Tổ hoà giải là giúp Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố tuyên truyền pháp luật cho nhân dân, giải quyết những mâu thuẫn, xích mích trong nhân dân để đảm bảo sự đoàn kết trong xóm, tổ dân phố.

4. Tổ vệ sinh bảo vệ môi trường: Mỗi xóm thành lập 01 tổ từ 03 người trở lên để giúp Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố vận động, động viên nhân dân giữ gìn vệ sinh trong xóm, khu phố; vận động nhân dân tiêm phòng và áp dụng các biện pháp phòng chống dịch bệnh, giữ gìn vệ sinh môi trường.

5. Tổ văn hoá xã hội: Mỗi xóm, tổ dân phố thành lập 01 tổ từ 03 người trở lên để giúp Trưởng xóm, Tổ trưởng Tổ dân phố tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt cuộc vận động xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hoá, làng văn hoá.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Nội vụ

a) Thẩm định việc thành lập xóm, tổ dân phố mới bao gồm cả việc sáp nhập, đổi tên xóm, tổ dân phố trình UBND tỉnh quyết định;

b) Tham mưu giúp UBND tỉnh ban hành tiêu chí phân loại xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;

c) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện quy định của Quy định này; tháng 12 hàng năm tổng hợp báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ về việc thực hiện Quy định này.

2. Uỷ ban nhân dân cấp huyện

a) Quyết định ghép cụm dân cư vào xóm, tổ dân phố hiện có sau khi đã được Uỷ ban nhân dân cấp huyện thông qua;

b) Đề nghị Uỷ ban nhân dân tỉnh thành lập mới, sáp nhập, đổi tên xóm, tổ dân phố trên địa bàn phụ trách;

b) Chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức thực hiện Quy chế này trên địa bàn; định kỳ tháng 12 hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của xóm, tổ dân phố về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ tổng hợp).

3. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Chỉ định Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố lâm thời;

b) Đề nghị cơ quan có thẩm quyền thành lập mới, sáp nhập, đổi tên, ghép cụm dân cư vào xóm, tổ dân phố hiện có trên địa bàn; chú trọng việc xác định những xóm, tổ dân phố có điều kiện thuận lợi, hoặc quy mô số hộ gia đình quá ít so với quy định để đề nghị sáp nhập, đồng thời tuyên truyền, vận động nhân dân đồng tình trong việc sáp nhập xóm, tổ dân phố;

c) Quyết định công nhận kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố, Phó trưởng xóm, Tổ phó tổ dân phố.

c) Quản lý, chỉ đạo, điều hành hoạt động của Trưởng xóm, Tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn theo quy định của Quyết định này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quyết định này, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, hướng dẫn giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hoàng Anh